

**CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ**



**QUY TRÌNH
KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG
TUYỂN QUỐC TẾ**

MÃ SỐ : QT.ATANHH.06
LẦN BAN HÀNH : 01
NGÀY BAN HÀNH : 01/01/2026

Huế, tháng 01/2026

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu:	QT.ATANHH.06
		Lần ban hành:	01
		Ngày ban hành:	01/01/2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
4. NỘI DUNG QUY TRÌNH
5. BIỂU MẪU
6. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Lê Thanh Hải	Lê Xuân Hòa	Nghiêm Giang Nam
Chữ ký			
Chức vụ	Quyền Trưởng phòng AT-ANHH	Phó Giám đốc	Quyền Giám đốc



QUY TRÌNH **KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT** **NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN** **QUỐC TẾ**

Mã hiệu: QT.ATANHH.06

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 01/01/2026

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất trình tự, cách thức tiến hành kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế tại cảng biển thuộc quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế, phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, nhằm nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ và đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này được áp dụng:

- Đối với tất cả các Sĩ quan kiểm tra tàu biển, các phòng, Đại diện trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế.
- Đối với tất cả các tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế đang hoạt động tại khu vực vùng nước cảng biển Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế quản lý.

3. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

3.1. Giải thích từ ngữ:

- *Tàu biển Việt Nam* hoạt động tuyến quốc tế là tàu biển mang quốc tịch Việt Nam, được phân cấp thỏa để mãi hoạt động tuyến quốc tế;
- *Mẫu Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam* là mẫu do Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam quy định, bao gồm: Mẫu A (dữ liệu liên quan đến tàu) và Mẫu B (liệt kê khiếm khuyết phát hiện trong quá trình kiểm tra và các yêu cầu khắc phục);
- *Sĩ quan kiểm tra tàu biển* là công chức, viên chức của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế được cấp Thẻ Sĩ quan kiểm tra nhà nước cảng biển hoặc Thẻ Sĩ quan kiểm tra tàu biển Việt Nam để thực hiện việc kiểm tra các điều kiện về an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trên tàu biển Việt Nam hoạt động trong vùng nước cảng biển Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế quản lý;
- *Kiểm tra ban đầu* là việc Sĩ quan kiểm tra tàu biển lên tàu biển kiểm tra thực tế tình trạng chung của tàu biển, trang thiết bị, thuyền viên, các Giấy chứng nhận và các tài liệu có liên quan của tàu biển;
- *Kiểm tra chi tiết* là việc Sĩ quan kiểm tra tàu biển kiểm tra tàu biển khi có các bằng chứng rõ ràng về sự tồn tại các khiếm khuyết liên quan đến an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường;
- *Kiểm tra lại* là việc kiểm tra được tiến hành sau khi thuyền viên của tàu biển khắc phục các khiếm khuyết được phát hiện bởi Sĩ quan kiểm tra tàu biển tại lần kiểm tra trước đó để khẳng định các khiếm khuyết đã được khắc phục;

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

- *Kiểm tra tiếp theo* là việc Sĩ quan kiểm tra tàu biển kiểm tra để xác nhận việc khắc phục các khiếm khuyết của tàu biển đã được chỉ ra do Sĩ quan kiểm tra tàu biển thực hiện trước khi tàu đến cảng biển Thừa Thiên Huế;

- *Tokyo MOU* là tổ chức hợp tác kiểm tra nhà nước cảng biển khu vực Châu Á - Thái Bình Dương;

- *APCIS* (Asia-Pacific computerized information system) là hệ thống lưu giữ, thống kê, trao đổi dữ liệu về kiểm tra tàu biển của Tokyo MOU;

- *WIR* (Window Inspection Range) là khoảng thời gian “cửa sổ” kiểm tra mở hoặc đóng dùng để xem xét, lựa chọn tàu kiểm tra theo tiêu chí của Tokyo MOU.

- *Lãnh đạo phòng*: là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng An toàn, an ninh hàng hải.

- *Lãnh đạo cơ quan*: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách trực tiếp, người được Giám đốc ủy quyền theo quy định của pháp luật.

3.2. Chữ viết tắt

- Phòng ATANHH: Phòng An toàn - An ninh hàng hải.

- KK: Khiếm khuyết.

- SQKT: Sĩ quan kiểm tra.

4. NỘI DUNG QUY TRÌNH

4.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- *Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015.*
- *Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; Nghị định 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải*
- *Thông tư số 55/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về danh mục giấy chứng nhận và tài liệu của tàu biển, tàu biển công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động Việt Nam.*
- *Thông tư 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.*
- *Thông tư số 11/2016/TT- BGTVT ngày 02/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu biển vỏ thép, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu biển cao tốc, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị an toàn tàu biển và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và đóng*



CẢNG VỤ HÀNG HẢI
THỪA THIÊN HUẾ

**QUY TRÌNH
KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT
NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN
QUỐC TẾ**

Mã hiệu:	QT.ATANHH.06
Lần ban hành:	01
Ngày ban hành:	01/01/2026

tàu biển vỏ gỗ; Thông tư 15/2018/TT-BGTVT ngày 04/4/2018 của Bộ Giao thông Vận tải về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kiểm soát và quản lý nước dân và cận nước dân tàu biển, mã số đăng ký: QCVN 99:2017/BGTVT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp và đóng tàu biển vỏ thép - Sửa đổi 2: 2017, mã số đăng ký: Sửa đổi 2: 2017 QCVN 21:2015/BGTVT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trang bị an toàn tàu biển - Sửa đổi 1: 2017, mã số đăng ký: Sửa đổi 1: 2017 QCVN 42:2015/BGTVT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp và đóng du thuyền - Sửa đổi 1: 2017, mã số đăng ký: Sửa đổi 1: 2017 QCVN 81:2014/BGTVT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn cố định trên biển - Sửa đổi 1: 2017, mã số đăng ký: Sửa đổi 1: 2017 QCVN 49:2012/BGTVT; Thông tư 09/2025/TT-BGTVT ngày 12/02/2025 của Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu biển vỏ thép

- Thông tư số 20/2022/TT-BGTVT ngày 29/7/2022 của Bộ Giao thông vận tải quy định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa; Thông tư 26/2024/TT-BGTVT ngày 02/7/2024 sửa đổi Thông tư 20/2022/TT-BGTVT về biểu mẫu giấy chứng nhận cấp cho tàu biển

- Thông tư số 27/2011/TT-BGTVT ngày 14/4/2011 áp dụng Sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 ban hành kèm theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển và thủ tục cấp các giấy chứng nhận theo quy định của Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển; Thông tư 03/2024/TT-BGTVT ngày 21/02/2024 của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 27/2011/TT-BGTVT ngày 14/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về Áp dụng sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 ban hành kèm theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển.

- Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

- Thông tư số 53/2025/TT-BXD ngày 22/12/2025 của Bộ Xây dựng công bố vùng nước cảng biển, khu vực hàng hải thuộc địa phận thành phố Huế và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế.

- Quyết định số 1343/QĐ-BXD ngày 15/8/2025 của Bộ Xây dựng về việc tổ chức lại Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

- Chỉ thị số 09/CT-BGTVT ngày 24/10/2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc tăng cường các biện pháp nhằm giảm thiểu tàu biển Việt Nam bị lưu giữ PSC ở nước ngoài.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

- Công văn số 559/CHHVN-ATHH ngày 17/4/2006 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế.
- Các Công ước quốc tế về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường:
- Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng trên biển 1974 và các sửa đổi, bổ sung (SOLAS 74);
- Công ước quốc tế về mạn khô, 1966 (LOAD LINES 1966);
- Công ước quốc tế về phòng ngừa ô nhiễm môi trường từ tàu biển 1973 và các sửa đổi, bổ sung (MARPOL 73);
- Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên 1978 và các sửa đổi, bổ sung (STCW 78);
- Công ước quốc tế về đo dung tích của tàu biển 1969 (TONNAGE 69);
- Công ước quốc tế về hệ thống kiểm soát chống hà độc hại của tàu biển 2001 (AFS 2001);
- Công ước Lao động hàng hải 2006 (MLC 2006);
- Công ước quốc tế về Quy tắc phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển 1972 và các sửa đổi, bổ sung (COLREG 72).
- Công ước quốc tế về quản lý nước bẩn tàu (BWM 2004).

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYỂN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

4.2. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1	Lựa chọn phương tiện kiểm tra	SQKT; Phòng ATANHH	BM.ATANHH.06.KHKT	- SQKTTB căn cứ dữ liệu trên mạng Quản lý thủ tục tàu biển, mạng Kiểm tra tàu biển Việt Nam của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, mạng APCIS để lấy các thông tin lựa chọn tàu. Trong việc chọn lựa tàu cần lưu ý đến các dữ liệu sau: + Tên tàu, loại tàu, năm đóng, trọng tải; + Lịch sử các cuộc kiểm tra; + Ngày, tháng, nơi kiểm tra của cuộc kiểm tra gần nhất; + Số khiếm khuyết của cuộc kiểm tra gần nhất; + Các khiếm khuyết của các lần kiểm tra trước chưa được khắc phục. - Căn cứ vào dữ liệu thu thập được, ưu tiên kiểm tra các tàu khách, tàu chở hàng nguy hiểm trước, sau đó đến các loại tàu khác có: + Tuổi tàu cao; + WIR đang trong giai đoạn mở hoặc đã đóng; + Nhiều khiếm khuyết tại mỗi cuộc kiểm tra. - Sau khi lựa chọn được tàu để kiểm tra, SQKTTB lập kế hoạch kiểm tra tàu theo Biểu mẫu BM.ATANHH.06.KHKT trình Lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt.
B2	↓ Quyết định kiểm tra	Lãnh đạo cơ quan	BM.ATANHH.06.QĐKT	Sau khi Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kế hoạch kiểm tra tàu, Phòng ATANHH soạn thảo Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyển quốc tế theo Biểu mẫu BM.ATANHH.06.QĐKT trình Lãnh đạo cơ quan ban hành. Quyết định kiểm tra phải nói rõ thời gian tiến hành kiểm tra, Họ và tên Sỹ quan được chỉ định kiểm tra tàu (tối thiểu 02 SQKTTB), trách nhiệm tổ chức thực hiện.

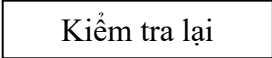
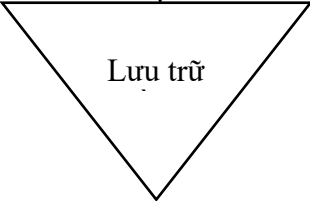
 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

B3	Tiến hành kiểm tra	SQKT	BM.ATANHH.06.BBKTA BM.ATANHH.06.BBKTB BM.ATANHH.06.TBĐK SQKTTB lên tàu, xuất trình Thẻ SQKTTB cho thuyền trưởng hoặc thuyền viên trực ca của tàu biển; giao quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam cho thuyền trưởng; thông báo, trao đổi, thống nhất với thuyền trưởng về loại hình kiểm tra, nội dung kiểm tra, cách thức kiểm tra và thực hiện ngay cuộc kiểm tra. - Kiểm tra ban đầu và kiểm tra chi tiết: + Kiểm tra các giấy chứng nhận, tài liệu có liên quan của tàu biển; + Xác định loại tàu biển, năm đóng, thông số kỹ thuật để áp dụng các quy định, quy chuẩn, quy phạm Việt Nam và công ước quốc tế phù hợp; + Kiểm tra, đánh giá tình trạng chung của tàu biển, công tác bảo dưỡng theo quy định; + Kiểm tra chi tiết (nếu cần thiết); + Trong quá trình kiểm tra, nếu không phát hiện khiếm khuyết thì hoàn thành biên bản theo Biểu mẫu BM.ATANHH.06.BBKTA và kết thúc việc kiểm tra. Báo cáo Lãnh đạo cơ quan cho phép tàu được rời cảng. + Nếu phát hiện khiếm khuyết trong quá trình kiểm tra phải lập thêm biên bản theo Biểu mẫu BM.ATANHH.06.BBKTB và ghi rõ yêu cầu khắc phục. + Các Biên bản kiểm tra được gửi cho thuyền trưởng để khắc phục khiếm khuyết (nếu có); gửi cho Chi Cục Đăng kiểm để phối hợp (nếu có khiếm khuyết liên quan). - Kiểm tra tiếp theo: + Kiểm tra trong phạm vi giới hạn của các khiếm khuyết chưa được khắc phục của đợt kiểm tra trước. Trường hợp có bằng chứng rõ ràng tàu không tuân thủ các yêu cầu về an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường, SQKT có thể mở rộng phạm vi kiểm tra sang các nội dung khác; + Khi tất cả các khiếm khuyết chưa được khắc phục của đợt kiểm tra trước đã khắc phục xong, SQKT kết thúc việc kiểm tra, chuyển mã
----	--	------	--

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

			hành động khắc phục thích hợp và xác nhận kiểm tra vào biên bản kiểm tra trước và báo cáo Lãnh đạo cho phép tàu rời cảng. Trường hợp mở rộng phạm vi kiểm tra, nếu tàu biển có khiếm khuyết thì xác lập khiếm khuyết mới phát hiện tại cuộc kiểm tra tiếp theo trong biên bản kiểm tra theo Biểu mẫu BM.ATANHH.06.BBKTA và Biểu mẫu BM.ATANHH.06.BBKTB và ghi rõ hành động khắc phục. - Sau khi hoàn thiện việc kiểm tra: SQKTTB báo cáo lãnh đạo Phòng ATANHH kết quả kiểm tra, đề xuất xử phạt vi phạm hành chính nếu có. Trường các khiếm khuyết phát hiện liên quan đến Đăng kiểm thì SQKTTB dự thảo văn bản theo Biểu mẫu BM.ATANHH.06.TBĐK trình Lãnh đạo cơ quan ký, gửi Chi cục Đăng kiểm (kèm biên bản kiểm tra) để phối hợp.
B4	↓ Khắc phục khiếm khuyết	Thuyền trưởng; Chủ tàu	Thuyền trưởng và chủ tàu chịu trách nhiệm khắc phục các khiếm khuyết được chỉ ra trong biên bản kiểm tra và gửi Báo cáo khắc phục khiếm khuyết đến Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế bằng phương thức thích hợp để tổ chức kiểm tra lại. Những khiếm khuyết liên quan đến trách nhiệm của Đăng kiểm thì Thuyền trưởng hoặc Quản lý tàu phải trình cho Cảng vụ biên bản kiểm tra của Đăng kiểm.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

B5		SQKT	BM.ATANHH.06.BBKTB	Sau khi nhận được Báo cáo khắc phục khiếm khuyết và Báo cáo kiểm tra của Chi cục Đăng kiểm (nếu có), SQKTTB tổ chức kiểm tra lại. Nếu: - Các khiếm khuyết đã được khắc phục, SQKTTB chuyển mã phù hợp; xác nhận việc kiểm tra lại trong biên bản kiểm tra (Biểu mẫu BM.ATANHH.04.BBKTB) theo quy định. - Các khiếm khuyết chưa khắc phục hoặc khắc phục chưa thỏa mãn, SQKTTB yêu cầu tiếp tục khắc phục và ghi rõ nội dung yêu cầu vào biên bản kiểm tra (Biểu mẫu BM.ATANHH.06.BBKTB). Việc kiểm tra lại (nếu có) được lặp lại theo các bước của Quy trình này cho đến khi khiếm khuyết được khắc phục thỏa mãn theo đánh giá, nhận định của SQKTTB..
B6		Lãnh đạo cơ quan		Sau khi hoàn thiện việc kiểm tra lại, SQKTTB báo cáo Trưởng phòng ATANHH kết quả kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) để tham mưu, đề xuất Lãnh đạo cơ quan cho phép tàu rời cảng.
B7		SQKT; Phòng ATANHH	BM.ATANHH.05.STD BM.ATANHH.05.DMHS	SQKTTB cập nhật các biên bản lên mạng Kiểm tra tàu biển Việt Nam trong vòng 05 ngày, kể từ ngày hoàn thiện kiểm tra/kiểm tra lại. Phòng ATANHH chịu trách nhiệm lưu trữ và chuyển hồ sơ vào lưu trữ cơ quan theo quy định.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYỂN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

5. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM.ATANHH.06.KHKT	Kế hoạch kiểm tra tàu
2	BM.ATANHH.06.QĐKT	Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyển Quốc tế
3	BM.ATANHH.06.BBKTA	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu A
4	BM.ATANHH.06.BBKTA	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu B
5	BM.ATANHH.06.TBĐK	Thông báo gửi Chi cục Đăng kiểm
6	BM.ATANHH.06.STD	Sổ theo dõi hồ sơ
7	BM.ATANHH.06.DMHS	Danh mục hồ sơ

6. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Kế hoạch kiểm tra tàu
2	Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyển Quốc tế
3	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu A
4	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu B (nếu có)
5	Thông báo gửi Chi cục Đăng kiểm (nếu có)
6	Báo cáo kiểm tra của Chi cục Đăng kiểm (nếu có)
7	Các tài liệu, giấy tờ khác (nếu có)
- Hồ sơ được lưu tại đơn vị xử lý chính, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống Phòng TCHC của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành. - Hồ sơ kiểm tra kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyển nội địa được lập và lưu theo nhóm lĩnh vực kiểm tra tàu biển Việt Nam (bao gồm phương tiện thủy nội địa VR-SB)	

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.ATANHH.06.KHKT

CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ
PHÒNG AN TOÀN - AN NINH HÀNG HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày ... tháng ... năm ...

KẾ HOẠCH KIỂM TRA TÀU

Kính gửi:

- Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế;
- Trưởng phòng AT-ANHH.

Căn cứ kế hoạch tàu đến cảng và tra cứu thông tin về tàu thuyền từ phần mềm Quản lý kiểm tra tàu biển của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam; thông tin từ APCIS của Tokyo MOU, các tàu sau đã tới thời hạn kiểm tra. Để đảm bảo an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường, phòng An toàn - An ninh hàng hải đề nghị tiến hành kiểm tra tàu/phương tiện:

TT	Tên tàu/phương tiện	Thời gian kiểm tra	Nơi kiểm tra	Người thực hiện	Ghi chú

Kính đề nghị Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế, Trưởng phòng An toàn - An ninh hàng hải xem xét./.

**DUYỆT
GIÁM ĐỐC**

TRƯỞNG PHÒNG ATANHH

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.ATANHH.06.QĐKT

**CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ**

Số: /QĐ-CVHHTTH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH Về việc kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa

Theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn - An ninh hàng hải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về hàng hải đối với tàu thuộc Công ty

Điều 2. Việc kiểm tra tàu biển tại Điều 1 do các Ông có tên dưới đây:

1. Ông

2. Ông

3. Ông

Thời gian: vào ... giờ ... phút, ngày tháng năm 20.....

Địa điểm:

Điều 3. Các phòng, đơn vị trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế, Thuyền trưởng tàu và các Ông có tên tại Điều 2 căn cứ phạm vi trách nhiệm của mình thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ATANHH.

GIÁM ĐỐC

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.ATANHH.06.BBKTA

MẪU A

BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM

Hoạt động tuyến Quốc tế ☐ Nội địa ☐
Nơi nhận: Thuyền trưởng ☐
Công ty ☐
Cục Đăng kiểm Việt Nam ☐

1 Cảng vụ kiểm tra	THỪA THIÊN HUẾ	2 Tên tàu	
3 Quốc tịch	VIỆT NAM	4 Loại tàu	
5 Hồ hiệu			
6 Số IMO		7 Tổng dung tích	
8 Trọng tải		9 Năm đóng	
10 Ngày kiểm tra		11 Nơi kiểm tra	
12 Cơ quan phân cấp		13 Cơ quan phối hợp kiểm tra (nếu có):	
14 Tên, địa chỉ công ty quản lý, khai thác tàu			

15 Thuyền trưởng:	Chữ ký
Họ và tên:	
16 Ngày kiểm tra PSC gần nhất:	Khiếm khuyết ☐ Không ☐ Có ☐ Lưu giữ ☐ Không ☐ Có ☐
17 Ngày kiểm tra trước lần xuất cảnh gần nhất:	Cảng vụ kiểm tra:

18 Các Giấy chứng nhận của tàu			
a. Tên Giấy chứng nhận	b. Cơ quan cấp	c. Ngày cấp	hết hiệu lực
1 GCN Man khô quốc tế (L.L)			
2 GCN An toàn kết cấu (S.C.)			
3 GCN An toàn trang thiết bị (S.E.)			
4 GCN An toàn vô tuyến điện (S.R.)			
5 GCN Ngăn ngừa ô nhiễm dầu (I.O.P.P.)			
6 GCN Định biên an toàn tối thiểu			
7 GCN Dung tích quốc tế (I.T.C)			
8 GCN Phù hợp (D.O.C.)			
9 GCN Quản lý an toàn (S.M.C.)			
10 GCN An ninh tàu biển quốc tế (I.S.S.C)			
11 GCN ngăn ngừa ô nhiễm không khí (IAPP)			
12 GCN ngăn ngừa ô nhiễm do nước thải (ISPP)			
13 GCN hiệu quả năng lượng quốc tế (IEE)			
14 GCN hệ thống chống hà (AFS)			
15 GCN lao động hàng hải			

d. Các thông tin về Kiểm tra trung gian và Kiểm tra hàng năm		
Ngày kiểm tra	Cơ quan kiểm tra	Nơi kiểm tra
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
8		
9		
10		
11		
12		
13		

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

14

15

19 Khiếm khuyết

☐ Không

☐ Có (xem MÃU B)

Cảng vụ: CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ

Số điện thoại: 0234-3866156

Số fax: 0234-3866240

Email: cvhthhuc.attthh@gmail.com

Sĩ quan kiểm tra

Chữ ký



QUY TRÌNH **KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT** **NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN** **QUỐC TẾ**

Mã hiệu: QT.ATANHH.06

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành:	01/01/2026
----------------	------------

MẪU B

BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM

Nơi nhận: ☐ Thuyền trưởng
☐ Công ty
☐ Cục Đăng kiểm Việt Nam

6 Số IMO

11 Nơi kiểm tra

Khiếm khuyết phát hiện được

Quy định PL liên quan

Yêu cầu khắc phục

[illegible]

Trang số

Sĩ quan kiểm tra

Chữ ký

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.ATANHH.06.TBĐK

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CVHHTTH-ATANHH

Huế, ngày ... tháng ... năm ...

V/v kiểm tra, giám sát tàu biển Việt Nam

Kính gửi: Chi cục Đăng kiểm

Ngày, các Sỹ quan kiểm tra tàu biển Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế kiểm tra các điều kiện về an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với tàu, thuộc Công ty, hiện đang neo đậu tại, thuộc vùng nước cảng biển Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế quản lý, đã phát hiện một số khiếm khuyết tồn tại trên tàu (Biên bản kiểm tra gửi kèm theo).

Để đảm bảo an toàn cho tàu trước khi rời cảng, Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế đề nghị Quý Chi cục kiểm tra, giám sát việc khắc phục tất cả các khiếm khuyết và sớm gửi Biên bản ghi kết quả về Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế (qua phòng An toàn - An ninh hàng hải) để nghiên cứu, xem xét, kiểm tra và cấp phép cho tàu rời cảng.

Biên bản ghi kết quả đề nghị gửi về số fax 0234.3866240 hoặc hộp thư điện tử cvhhtthue.attthh@gmail.com tất cả các ngày trong tuần.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý Chi cục.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (b/cáo);
- Lưu: VT, ATANHH.



QUY TRÌNH **KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT** **NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN** **QUỐC TẾ**

Mã hiệu: QT.ATANHH.06

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.ATANHH.06.STD

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ THEO DÕI HỒ SƠ

Lĩnh vực kiểm tra tàu biển Việt Nam (bao gồm phương tiện thủy nội địa VR-SB)
năm

TT	Tên tàu/ Số QĐ	Ngày kiểm tra	Tuyến quốc tế	Tuyến nội địa	Phương tiện VR-SB	Ghi chú
01						
02						
03						
04						
05						
06						
07						
08						
09						
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ	Mã hiệu: QT.ATANHH.06
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu số BM.ATANHH.06.DMHS

DANH MỤC HỒ SƠ
KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ

MÃ HỒ SƠ:.....
TÊN TÀU BIỂN KIỂM TRA:.....

Stt	Danh mục hồ sơ	Có	Không
01	Kế hoạch kiểm tra tàu		
02	Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến Quốc tế		
03	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu A		
04	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu B (nếu có)		
05	Thông báo gửi Chi cục Đăng kiểm (nếu có)		
06	Báo cáo kiểm tra của Chi cục Đăng kiểm (nếu có)		
07	Các tài liệu, giấy tờ khác (nếu có)		

Ghi chú: Mã hồ sơ theo định dạng: CVHHTTH-YYMMDD-000X-KTTBVNQT
Trong đó:
- YYMMDD là ngày kiểm tra, bao gồm 06 ký tự số; trong đó: YY là 02 chữ số cuối của năm, MM là 02 chữ số của tháng, DD là 02 chữ số của ngày.
- XXXX là số thứ tự kiểm tra trong ngày, gồm 04 ký tự số